

Họ và tên: Nguyễn Trần Bảo Anh

Mã số sinh viên: 22520066

Lớp: IT007.O21.CNVN.1

HỆ ĐIỀU HÀNH BÁO CÁO LAB 1

CHECKLIST

2.5. BÀI TẬP THỰC HÀNH

	BT 1	BT 2	BT 3	BT 4
Trình bày cách làm		<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
Chụp hình minh chứng	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
Giải thích kết quả		<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

2.6. BÀI TẬP ÔN TẬP

	BT 1.a	BT 1.b	BT 1.c	BT 2.a	BT 2.b
Trình bày cách làm	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
Chụp hình minh chứng	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
Giải thích kết quả	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

Tư chấm điểm: 10

**Lưu ý: Xuất báo cáo theo định dạng PDF, đặt tên theo cú pháp:*

<MSSV>_LAB2.pdf

2.5. BÀI TẬP THỰC HÀNH

1. Chạy tất cả các đoạn lệnh ví dụ ở phần 2.4. Chụp hình kết quả chạy các file script và lưu vào báo cáo.

Trả lời...

Ví dụ 2-1:

```
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$ PATH=$PATH:.\n⊗ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$ ex1.sh\nex1.sh: command not found\n● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$ cd bt2_5_1/\n● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex1.sh\nHi there\nmessage : Hi there\nmessage : $myvar\nmessgae : $myvar\nEnter some text\nHello\n$myvar now equals Hello\n○ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$
```

Ví dụ 2-2:

```
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex2.sh One Two Three\nHello\nThe program ./ex2.sh is now running\nThe second parameter was Two\nThe first parameter was One\nThe parameter list was One Two Three\nThe user's home directory is /home/nguyentranbaoanh-22520066\nPlease enter a new greeting\nFour\nFour\nThe script is now complete\n○ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$
```

Ví dụ 2-3:

```
the script is now complete
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex3.sh
Is it morning? Please answer yes or no
yes
Good morning
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex3.sh
Is it morning? Please answer yes or no
no
Good afternoon
○ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$
```

Ví dụ 2-4:

```
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex4.sh
Is it morning? Please answer yes or no
yes
Good morning
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex4.sh
Is it morning? Please answer yes or no
no
Good afternoon
⊗ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex4.sh
Is it morning? Please answer yes or no
morning
Sorry, morning not recognized. Enter yes or no
○ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$
```

Ví dụ 2-5:

```
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex5.sh
Is it morning? Please answer yes or no: yes
Good morning
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex5.sh
Is it morning? Please answer yes or no: no
Good afternoon
⊗ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex5.sh
Is it morning? Please answer yes or no: good morning
Sorry, good morning not recognized. Enter yes or no
○ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$
```

Ví dụ 2-6:

```
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex6.sh
bar
fud
13
○ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$
```

Ví dụ 2-7:

```
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex7.sh
f0.sh
f1.sh
f2.sh
○ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$
```

Ví dụ 2-8:

```
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex8.sh
Enter password
pass
Sorry, try again
secret
○ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$
```

Ví dụ 2-9:

```
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex9.sh
Here 1
Here 2
Here 3
Here 4
Here 5
Here 6
Here 7
Here 8
Here 9
Here 10
Here 11
Here 12
Here 13
Here 14
Here 15
Here 16
○ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$
```

Ví dụ 2-10:

```
○ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex10.sh
Locate for user ...

```

Ln 9, Col 7 Spaces: 4 UTF-

Ví dụ 2-11:

```
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex11.sh
Is it morning? Please answer yes or no
y
Good Morning
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex11.sh
Is it morning? Please answer yes or no
n
Good Afternoon
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex11.sh
Is it morning? Please answer yes or no
nnn
Sorry, answer not recognised
○ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$
```

Ví dụ 2-12:

```
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex12.sh
Is it morning? Please answer yes or no
NNNNN
Good Afternoon
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex12.sh
Is it morning? Please answer yes or no
YES
Good Morning
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex12.sh
Is it morning? Please answer yes or no
abc
Sorry, answer not recognised
○ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$
```

Ln 9, Col 7 Spaces: 4 UTF-8

Ví dụ 2-13:

```
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex13.sh
Is it morning? Please answer yes or no
nnnnnnnnn
Good Afternoon
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex13.sh
Is it morning? Please answer yes or no
y
Good Morning
Up bright and early this morning?
⊗ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$ ex13.sh
Is it morning? Please answer yes or no
test
Sorry, answer not recognised
Please answer yes or no
○ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02/bt2_5_1$
```

2. Viết chương trình cho phép nhập vào tên và MSSV. Kiểm tra nếu MSSV đó không trùng với mình thì bắt nhập lại. In ra màn hình kết quả.

Trả lời...

Cách làm: Tạo script với đoạn code sau

```
Lab02 > $ bt2_5_2.sh
1  #!/bin/sh
2
3  # Nhập tên
4  echo -n "Nhập tên: "
5  read ten
6
7  # Vòng lặp để nhập MSSV hợp lệ
8  while true; do
9      # Nhập MSSV
10     echo -n "\nNhập MSSV: "
11     read mssv
12
13     # Kiểm tra MSSV
14     if [ $mssv = 22520066 ]; then
15         break
16     else
17         echo "Sai MSSV! Nhập lại!"
18         echo "-----"
19     fi
20 done
21
22 # In kết quả
23 echo "\nTên: $ten"
24 echo "MSSV: $mssv"
25
26 exit 0
```


Báo cáo thực hành môn Hệ điều hành - Giảng viên: Trần Hoàng Lộc.

Kết quả thực thi script :

```
nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$ bt2_5_2.sh
Nhập tên: Nguyen Tran Bao Anh

Nhập MSSV: 22550000
Sai MSSV! Nhập lại!
-----

Nhập MSSV: 22520001
Sai MSSV! Nhập lại!
-----

Nhập MSSV: 22520066

Tên: Nguyen Tran Bao Anh
MSSV: 22520066
nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$
```

Giải thích :

- Khi \$mssv mang giá trị '22520066' thì lệnh 'if' thực hiện lệnh 'break' để dừng vòng lặp và in tên, mssv ra màn hình.
- Ngược lại, thực hiện 'else' xuất ra 'Sai MSSV ! Nhập lại !' và yêu cầu thực hiện thao tác nhập lại mã số sinh viên.

3. Viết chương trình cho phép nhập vào một số n. Kiểm tra nếu $n < 10$ thì yêu cầu nhập lại. Tính tổng các số từ 1 đến n. In kết quả ra màn hình.

Trả lời...

Cách làm: Tạo script với đoạn code sau

```
Lab02 > $ bt2_5_3.sh
1  #!/bin/sh
2
3  #Nhập n
4  echo -n "Nhập n: "
5  read n
6
7  #Kiểm tra n >= 10
8  until [ $n -ge 10 ]; do
9      echo " n phải lớn hơn hoặc bằng 10! Nhập lại!"
10     echo "-----\n"
11
12     echo -n "Nhập n: "
13     read n
14 done
15
16 #Tổng từ 1 -> n
17 sum=0 i=1
18 while [ $i -le $n ]; do
19     sum=$((sum+i))
20     i=$((i+1))
21 done
22
23 #Xuất kết quả
24 echo "Tổng từ 1 đến $n: $sum"
25
26 exit 0
```

Kết quả :

```
nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~$ PATH=$PATH:.
nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~$ cd Lab02
nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$ bt2_5_3.sh
Nhập n: 5
n phải lớn hơn hoặc bằng 10! Nhập lại!
-----
Nhập n: 10
Tổng từ 1 đến 10: 55
nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$
```

Giải thích :

- [\$n -ge 10] : trả về true khi $n \geq 10$.
- ‘until’: lệnh sẽ tiếp tục thực hiện cho đến khi điều kiện trong ‘[...]’ đúng.
- [\$i -le \$n]: trả về true khi $i \leq n$.
- ‘while’: tiếp tục thực hiện khi điều kiện trong ‘[...]’ đúng.
- \$i: biến có chạy giá trị từ 1 đến n.
- \$sum: tổng các biến \$i.

4. Viết trình cho phép nhập vào một chuỗi. Kiểm tra chuỗi đó có tồn tại trong một file text (ví dụ test.txt) cùng thư mục hay không?

Trả lời...

Cách làm: tạo file script với đoạn code sau

```
Lab02 > $ bt2_5_4.sh
1  #!/bin/sh
2
3  #Nhập chuỗi
4  echo -n "Nhập chuỗi: "
5  read string
6
7  #Kiểm tra chuỗi nhập vào có tồn tại trong một [fileName].txt
8  #trong thư mục hiện hành hay không.
9  for file in *.txt; do
10     if grep -l "$string" $file; then
11         echo "Chuỗi \"$string\" có tồn tại trong \"$file\""
12     else
13         echo "Chuỗi \"$string\" không tồn tại trong \"$file\""
14     fi
15 done
16 exit 0
```

Kết quả :

```
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$ bt2_5_4.sh
Nhập chuỗi: Nguyen Tran
test.txt
Chuỗi "Nguyen Tran" có tồn tại trong "test.txt"
Chuỗi "Nguyen Tran" không tồn tại trong "test1.txt"
○ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$
```

Nội dung từng file '*.txt':

```
Lab02 > ≡ test.txt
1  Hello World!
2  I'm Nguyen Tran Bao Anh
3  I am from UIT
```

```
Lab02 > ≡ test1.txt
1 Hello World!
2 Viết trình cho phép nhập vào một chuỗi. Kiểm tra chuỗi đó
3 có tồn tại trong một file text (ví dụ test.txt) cùng thư mục hay
4 không.
```

Giải thích:

- for file in *.txt : \$file sẽ duyệt qua tất cả file có dạng '*.txt' trong thư mục hiện hành.
- grep -l "\$string" \$file : kiểm tra chuỗi \$string có tồn tại trong \$file hay không.
- echo "Chuỗi \"\$string\" có tồn tại trong \"\$file\"": xuất ra thông báo là có tồn tại.
- echo "Chuỗi \"\$string\" không tồn tại trong \"\$file\"": xuất ra thông báo không tồn tại.

2.6. BÀI TẬP ÔN TẬP

1. Tìm hiểu trên Google về việc cài đặt lệnh `git`, sử dụng `git` để tải thư mục ảnh tại đây: https://github.com/locth/OS_LAB2_IMG.git

Viết một file kịch bản để làm những công việc sau:

- a. Kiểm tra trong thư mục người dùng, nếu thấy thư mục PNG và JPG chưa tồn tại thì tạo 02 thư mục này.
- b. Di chuyển tất cả file PNG trong thư mục ảnh ở trên vào thư mục PNG. Xuất ra màn hình số lượng ảnh PNG.
- c. Di chuyển tất cả file JPG trong thư mục ảnh ở trên vào thư mục JPG. Xuất ra màn hình số lượng ảnh JPG.

Trả lời...

Câu a:

Cách làm: tạo script với đoạn code sau

```
Lab02 > bt2_6_1 > $ bt2_6_1a.sh
1  #!/bin/sh
2
3  # Kiểm tra thư mục PNG và JPG đã tồn tại
4  # trong thư mục người dùng hay chưa.
5  # Nếu chưa thì tạo 2 thư mục đó.
6  if [ -e ~/PNG ]; then
7      echo "Thư mục PNG đã tồn tại!"
8  else
9      mkdir ~/PNG
10     echo "Tạo thư mục PNG thành công!"
11 fi
12
13 if [ -e ~/JPG ]; then
14     echo "Thư mục JPG đã tồn tại!"
15 else
16     mkdir ~/JPG
17     echo "Tạo thư mục JPG thành công!"
18 fi
19 exit 0
```

Kết quả:

```
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$ bt2_6_1/bt2_6_1a.sh
Tạo thư mục PNG thành công!
Tạo thư mục JPG thành công!
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$ bt2_6_1/bt2_6_1a.sh
Thư mục PNG đã tồn tại!
Thư mục JPG đã tồn tại!
○ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$
```

Giải thích:

- [-e ~/PNG]: trả về true khi thư mục PNG đã tồn tại trong thư mục người dùng.
- [-e ~/JPG]: trả về true khi thư mục JPG đã tồn tại trong thư mục người dùng.
- mkdir: tạo thư mục

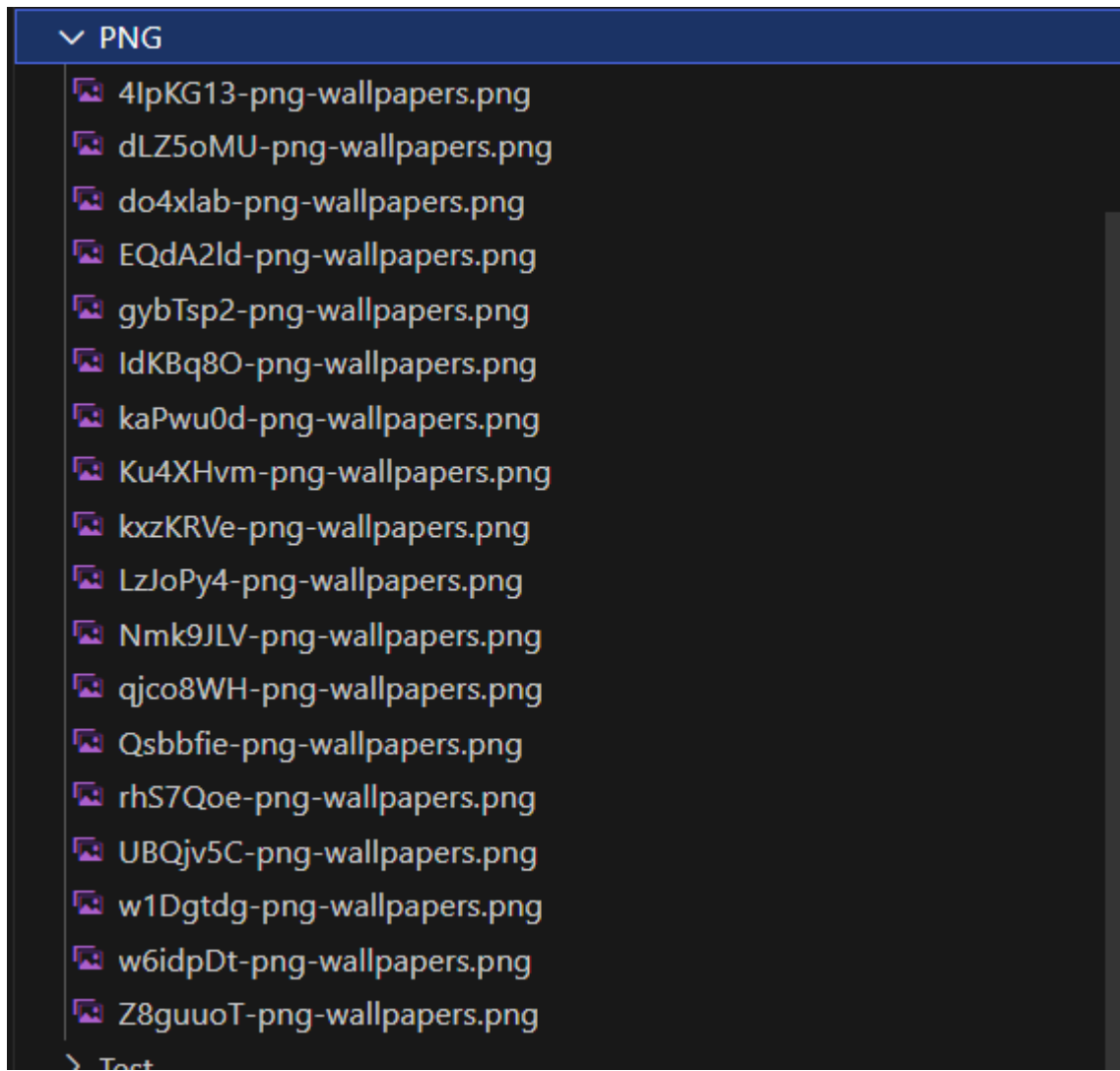
Câu b:

Cách làm: tạo script với đoạn code sau

```
Lab02 > bt2_6_1 > $ bt2_6_1b.sh
1  #!/bin/sh
2
3  # Di chuyển tất cả file PNG trong thư mục ảnh ở trên vào thư mục PNG.
4  mv `find ~/Lab02/OS_LAB2_IMG-main/*.png` ~/PNG
5  echo "Đã di chuyển toàn bộ file PNG!"
6
7  # Xuất ra màn hình số lượng ảnh PNG.
8  echo -n "Số lượng ảnh PNG: "
9  ls ~/PNG | wc -l
10
11  exit 0
```

Kết quả :

```
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$ bt2_6_1/bt2_6_1b.sh
Đã di chuyển toàn bộ file PNG!
Số lượng ảnh PNG: 18
○ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$
```



Giải thích:

- `find ~/Lab02/OS_LAB2_IMG-main/*.png`: trả về tất cả file PNG có trong thư mục OS_LAB2_IMG-main.
- `mv`: di chuyển các file PNG sang thư mục PNG.
- `ls ~/PNG`: trả về tất cả file có trong thư mục PNG.
- `wc -l`: đếm số lượng dòng

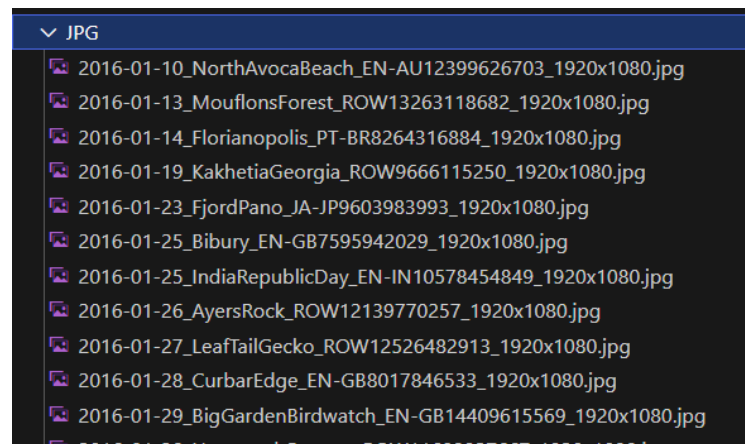
Câu c:

Cách làm: tạo script với đoạn code sau

```
Lab02 > bt2_6_1 > $ bt2_6_1c.sh
1  #!/bin/sh
2
3  # Di chuyển tất cả file JPG trong thư mục ảnh ở trên vào thư mục PNG.
4  mv `find ~/Lab02/OS_LAB2_IMG-main/*.jpg` ~/JPG
5  echo "Đã di chuyển toàn bộ file JPG!"
6
7  # Xuất ra màn hình số lượng ảnh JPG.
8  echo -n "Số lượng ảnh JPG: "
9  ls ~/JPG | wc -l
10
11 exit 0
```

Kết quả :

```
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$ bt2_6_1/bt2_6_1c.sh
Đã di chuyển toàn bộ file JPG!
Số lượng ảnh JPG: 60
○ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$
```



Giải thích:

- find ~/Lab02/OS_LAB2_IMG-main/*.jpg: trả về tất cả file JPG có trong thư mục OS_LAB2_IMG-main.
- mv: di chuyển các file JPG sang thư mục JPG.
- ls ~/JPG: trả về tất cả file có trong thư mục JPG.
- wc -l: đếm số lượng dòng

2. Tạo ra một file text tên monhoc .txt chứa danh sách mã môn học của sinh viên trong học kỳ này, mỗi mã nằm trên một dòng. Viết một file kịch bản thực hiện các việc sau:

- a. Yêu cầu người dùng nhập vào họ và tên (không dấu), tạo ra thư mục có tên tương ứng với thông tin người dùng vừa nhập
- b. Đọc file text monhoc .txt ở trên, ở trong thư mục vừa tạo ở câu a, với mỗi môn học, tạo ra một thư mục có tên tương ứng với mã môn đó.

Trả lời

Câu a:

Cách làm: tạo script với đoạn code sau

```
Lab02 > bt2_6_2 > $ bt2_6_2a.sh
1  #!/bin/sh
2
3  # Yêu cầu người dùng nhập vào họ và tên (không dấu),
4  # tạo ra thư mục có tên tương ứng với thông tin người dùng vừa nhập
5  echo -n "Nhập họ và tên (không dấu): "
6  read name
7
8  mkdir ~/Lab02/"$name"
9  echo "Đã tạo thư mục thành công!"
10
11  exit 0
```

Kết quả:

```
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$ bt2_6_2/bt2_6_2a.sh
Nhập họ và tên (không dấu): NguyenTranBaoAnh
Đã tạo thư mục thành công!
● nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$ ls
NguyenTranBaoAnh  bt2_5_1      bt2_5_3.sh  bt2_6_1  first.sh  test1.txt
OS_LAB2_IMG-main  bt2_5_2.sh  bt2_5_4.sh  bt2_6_2  test.txt
○ nguyentranbaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$
```

Giải thích :

- \$name : chứa tên thư mục mà người dùng muốn tạo.
- mkdir ~/Lab02/"\$name" : tạo thư mục có tên là biến \$name trong thư mục Lab02.

Câu b:

Cách làm: tạo script với đoạn code sau

```
Lab02 > bt2_6_2 > $ bt2_6_2b.sh
1  #!/bin/sh
2
3  # Đọc file text monhoc.txt ở trên, ở trong thư mục vừa tạo ở câu a,
4  # với mỗi môn học, tạo ra một thư mục có tên tương ứng với mã môn đó.
5  for maMH in `cat ~/Lab02/monhoc.txt`; do
6      mkdir ~/Lab02/$maMH
7      echo "Đã tạo thư mục $maMH"
8  done
9
10 exit 0
```

Kết quả :

```
nguyentrانبaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$ bt2_6_2/bt2_6_2b.sh
Đã tạo thư mục IE101
Đã tạo thư mục IE103
Đã tạo thư mục IT007
Đã tạo thư mục JAN05
Đã tạo thư mục PE012
Đã tạo thư mục SS004
Đã tạo thư mục SS009
nguyentrانبaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$ ls
IE101  JAN05      PE012  bt2_5_1  bt2_5_4.sh  first.sh  test1.txt
IE103  NguyenTranBaoAnh  SS004  bt2_5_2.sh  bt2_6_1  monhoc.txt
IT007  OS_LAB2_IMG-main  SS009  bt2_5_3.sh  bt2_6_2  test.txt
nguyentrانبaoanh-22520066@LAPTOP-BPN8GDKT:~/Lab02$
```

Nội dung file monhoc.txt:

```
Lab02 > ≡ monhoc.txt
1  IE101
2  IE103
3  IT007
4  JAN05
5  PE012
6  SS004
7  SS009
```

Báo cáo thực hành môn Hệ điều hành - Giảng viên: Trần Hoàng Lộc.

Giải thích:

- cat ~/Lab02/monhoc.txt: trả về nội dung file monhoc.txt
- \$maMH: biến để duyệt qua từng mã môn học trong file monhoc.txt
- mkdir ~/Lab02/\$maMH: tạo thư mục ở ~/Lab02 với tên thư mục là \$maMH.